TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2018/DS-ST
Ngày: 19/6/2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 230/2017/TLST-DS ngày 05/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXX-ST ngày 14/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đặng Hữu T, sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn ĐB, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Lương Vĩnh Ph, sinh năm 1967; Địa chỉ: nn LL, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thị T, sinh năm 1971; Địa chỉ: nn LL, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ kèm theo và biên bản hòa giải nguyên đơn Đặng Hữu T trình bày: Do có mối quan hệ quen biết với nhau nên nguyên đơn có cho bị đơn Lương Vĩnh Ph vay tiền nhiều lần, cụ thể: ngày 14/7/2015 cho vay số tiền 15.000.000 đồng, hẹn 14/01/2016 trả; ngày 22/7/2015 cho vay số tiền 5.000.000 đồng, hẹn 12/8/2015 trả; ngày 19/10/2015 cho vay số tiền 2.000.000 đồng; những lần vay này có mục đích để kinh doanh, bị đơn viết giấy mượn tiền và có giấy hẹn thời gian trả nợ cụ thể cho nguyên đơn. Ngoài ra, hai bên thoả thuận lãi bằng một văn bản riêng, cụ thể mỗi tháng bị đơn trả cho nguyên đơn tiền lãi của ba khoản vay là 900.000 đồng, bị đơn đã trả cho nguyên đơn 03 tháng tiền lãi là 2.700.000 đồng, đến tháng thứ tư thì không trả nữa.

Nguyên đơn đã nhiều lần đòi tiền gốc và lãi nhưng bị đơn vẫn không trả. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tiền gốc 22.000.000 đồng và lãi suất 0,9%/tháng theo mức lãi suất của Ngân hàng.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải, bị đơn Lương Vĩnh Ph trình bày: Thống nhất quá trình vay tiền và thỏa thuận về lãi suất như nguyên đơn đã trình bày; bị đơn đã trả cho nguyên đơn được 15 tháng tiền lãi cụ thể 1.000.000 đồng tiền gốc thì trả lãi 50.000 đồng sau đó bị đơn gặp khó khăn nên có thỏa thuận với nguyên đơn là xin tiền lãi và chỉ trả nợ gốc và được nguyên đơn chấp nhận. Ngoài ra, trong quá trình vay, bị đơn trả cho nguyên đơn 5.000.000 đồng tiền gốc. Sau đó, vợ của bị đơn là bà Trần Thị T nhiều lần đã trả cho nguyên đơn số tiền gốc 4.300.000 đồng, mỗi lần hai vợ chồng trả cho nguyên đơn đều có ghi vào sổ ghi nợ của nguyên đơn. Như vậy, cho đến nay bị đơn đã trả cho nguyên đơn tổng cộng tiền gốc là 9.300.000 đồng, hiện bị đơn chỉ còn nợ nguyên đơn 12.700.000 đồng nên bị đơn chấp nhận trả cho nguyên đơn số tiền 12.700.000 đồng và xin không trả lãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải và kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt mặc dù được triệu tập hợp lệ nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn ý kiến chỉ yêu cầu bị đơn Lương Vĩnh Ph phải trả số tiền gốc 22.000.000 đồng và không yêu cầu phải trả lãi; bị đơn Lương Vĩnh Ph chấp nhận trả cho nguyên đơn Đặng Hữu T số tiền gốc 15.000.000 đồng và không trả lãi, bị đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc bị đơn và bà Trần Thị T đã trả tiền gốc và lãi cho nguyên đơn nên nhờ Tòa xem xét theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T được triệu tập hợp lệ để hoà giải và xét xử nhưng vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 471; Điều 474 của Bộ luật Dân sự 2005 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Lương Vĩnh Ph phải trả cho nguyên đơn Đặng Hữu T số tiền gốc 22.000.000 đồng và không buộc trả lãi. Về án phí: bị đơn Lương Vĩnh Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Đặng Hữu T khởi kiện yêu cầu bị đơn Lương Vĩnh Ph phải trả nợ vay là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Nguyên đơn Đặng Hữu T đã cho bị đơn Lương Vĩnh Ph vay tiền nhiều lần, cụ thể: ngày 14/7/2015 cho vay số tiền 15.000.000 đồng, hẹn 14/01/2016 trả; ngày 22/7/2015 cho vay số tiền 5.000.000 đồng, hẹn 12/8/2015 trả; ngày 19/10/2015 cho vay số tiền 2.000.000 đồng; những lần vay này có mục đích để kinh doanh, bị đơn viết giấy mượn tiền và có giấy hẹn thời gian trả nợ cụ thể cho nguyên đơn. Như vậy, bị đơn đã vay nhiều lần của nguyên đơn với tổng số tiền 22.000.000 đồng; Bị đơn trình bày chỉ còn nợ lại nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng nhưng hết thời hạn theo Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ số 36/2018/QĐ-CCTLCC ngày 10/4/2018 và tại phiên tòa, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp chứng cứ chứng minh đã trả cho nguyên đơn số tiền gốc và lãi cho nguyên đơn. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc 22.000.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn Đặng Hữu T không yêu cầu bị đơn Lương Vĩnh Ph phải trả lãi là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật; bị đơn cũng ý kiến xin không trả lãi cho nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của nguyên đơn, không buộc bị đơn phải trả lãi của các khoản tiền vay.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 305; Điều 471; Điều 474 của Bộ luật Dân sự 2005.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đặng Hữu T; Buộc bị đơn Lương Vĩnh Ph phải trả cho nguyên đơn Đặng Hữu T số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản tương ứng với số tiền gốc và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị đơn phải chịu 1.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Đặng Hữu T số tiền 550.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0009746 ngày 05/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hằng